TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHỢ GẠO** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **148**/2025/DS-ST
Ngày: 10/4/2025
V/v "*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ GẠO, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Phan Thủy Uyên;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trương Hoàng Hoa;

2. Bà Lê Thị Ngọc Ánh;

- Thư ký ghi biên bản phiên toà: Bà Lê Nguyễn Ái Quyên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo tham gia phiên tòa: Ông Ngô Thành Khánh Duy - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 414/2024/TLST-DS ngày 10 tháng 10 năm 2024 về việc *"Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2025/QĐXXST-DS ngày 20 tháng 01 năm 2025, Quyết định hoãn phiên tòa số 15/2025/QĐST-DS ngày 20 tháng 02 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 39/2025/QĐST-DS ngày 17 tháng 3 năm 2025, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Hồng Q, sinh năm 1978;

Địa chỉ: ấp ĐL, xã LBĐ, huyện Chợ Gạo, tỉnh tiền Giang.

Đại diện ủy quyền: Anh Nguyễn Huỳnh Thanh S, sinh năm 1990;

Địa chỉ: ấp LT, xã LBĐ, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang (Theo giấy ủy quyền số công chứng 6445 ngày 25/7/2024).

Bị đơn: Ông Phan Minh C, sinh năm 1979;

Địa chỉ: 99B ô 1, khu 2, thị trấn Chợ Gạo, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang;

(Anh S có đơn đề nghị vắng mặt, ông C vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Nguyên đơn ông Nguyễn Hồng Q, có đại diện ủy quyền là anh Nguyễn Huỳnh Thanh S trình bày:*

Do quen biết nên ngày 22/01/2024 ông Nguyễn Hồng Q có cho ông Phan Minh C vay số tiền 119.000.000 đồng, thỏa thuận miệng lãi suất 2%/tháng, thời hạn trả là ngày 22/7/2024 sẽ thanh toán tiền gốc và tiền lãi. Khi nhận tiền ông C có viết và ký tên vào Giấy mượn tiền. Tuy nhiên, khi đến hạn, ông C không thực hiện nghĩa vụ trả nợ dù ông Q nhiều lần liên hệ đòi tiền. Ông Q khởi kiện yêu cầu ông C trả số tiền nợ là 119.000.000 đồng. Trong đơn khởi kiện, nguyên đơn ông Q yêu cầu tính lãi theo lãi suất 1,66%/tháng từ ngày 22/01/2024 đến khi xét xử, tạm tính đến ngày nộp đơn khởi kiện là 06 tháng, thành tiền là 11.852.400 đồng, thực hiện khi án có hiệu lực pháp luật.

Trong quá trình tố tụng và tại bản tự khai ngày 10/4/2025, đại diện ủy quyền của nguyên đơn là anh Nguyễn Huỳnh Thanh S xin thay đổi lãi suất tính lãi, chỉ yêu cầu ông C trả số tiền nợ là 119.000.000 đồng và tiền lãi theo lãi suất 0,83%/tháng từ ngày 22/01/2024 đến khi xét xử, anh S tự nguyện tính tròn là 14 tháng, thành tiền là 13.827.800 đồng, tổng cộng vốn lãi là 132.827.800 đồng.

* Bị đơn ông Phan Minh C mặc dù đã được Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng ông vẫn vắng mặt và cũng không gửi văn bản trình bày ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

* *Tại phiên tòa:* Đại diện ủy quyền của nguyên đơn anh S có đơn đề nghị vắng mặt. Bị đơn ông C vắng mặt không lý do.

* *Đại diện Viện kiểm sát phát biểu*: Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa, đương sự trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là thực hiện đúng với quy định của pháp luật, trừ bị đơn không thực hiện đúng quy định.

Về nội dung giải quyết vụ án: Yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Hồng Q là có căn cứ, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận, buộc ông Phan Minh C có nghĩa vụ trả cho ông Q số tiền nợ 119.000.000 đồng và tiền lãi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Qua nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra cũng như tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Nguyên đơn ông Nguyễn Hồng Q khởi kiện yêu cầu ông Phan Minh C trả số tiền nợ vay nên Hội đồng xét xử xác định đây là tranh chấp "Hợp đồng vay tài sản" được quy định tại Điều 463 Bộ luật dân sự và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Bị đơn ông C cư trú tại số 99B ô 1, khu 2, thị trấn Chợ Gạo, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang nên thuộc thẩm quyền xét xử của tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Đại diện ủy quyền của nguyên đơn là anh Nguyễn Huỳnh Thanh S có đơn đề nghị vắng mặt ngày 10/4/2025, bị đơn ông Phan Minh C đã được triệu tập xét xử hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều

227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự quyết định xét xử vắng mặt các đương sự nêu trên.

[3] Trong quá trình giải quyết vụ án, đại diện ủy quyền của nguyên đơn anh S xin thay đổi mức lãi suất tính lãi. Xét thấy việc thay đổi một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là tự nguyện, không vượt quá phạm vi khởi kiện ban đầu nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, Hội đồng xét xử xét thấy:

Do quen biết nên ngày 22/01/2024 ông Nguyễn Hồng Q có cho ông Phan Minh C vay số tiền 119.000.000 đồng, thỏa thuận miệng lãi suất 2%/tháng, thời hạn trả là ngày 22/7/2024 sẽ thanh toán tiền gốc và tiền lãi. Khi nhận tiền ông C có viết và ký tên vào Giấy mượn tiền. Để chứng minh cho yêu cầu khởi kiện của mình, phía nguyên đơn đã giao nộp 01 Giấy mượn tiền ngày 22/01/2024 do ông C viết và ký tên.

Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang đã tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho ông C nhưng ông vẫn vắng mặt và không có ý kiến gì đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Căn cứ vào khoản 2 Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự thì xem như bị đơn không có phản đối gì đối với yêu cầu của nguyên đơn.

Do đó, có căn cứ xác định ông C còn nợ ông Q số tiền vay là 119.000.000 đồng nên cần buộc ông C có nghĩa vụ trả số tiền trên cho ông Q.

[5] Xét yêu cầu tính lãi của nguyên đơn: Phía nguyên đơn yêu cầu ông C trả tiền vốn là 119.000.000 đồng và tiền lãi theo lãi suất 0,83%/tháng từ ngày 22/01/2024 đến khi ngày xét xử 10/4/2025, tự nguyện tính tròn là 14 tháng, thành tiền là 13.827.800 đồng, tổng cộng vốn lãi là 132.827.800 đồng. Xét thấy bị đơn đã vi phạm hợp đồng khi chậm thực hiện nghĩa vụ trả nợ, làm ảnh hưởng đến quyền lợi hợp pháp của nguyên đơn nên yêu cầu tính lãi của nguyên đơn là có cơ sở. Lãi suất và thời hạn tính lãi của nguyên đơn phù hợp với Điều 468 Bộ luật dân sự nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

[7] Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định.

[8] Xét ý kiến và đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát là đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các điều 35, 39, 92, 147, 227, 228, 235 và 238 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các điều 357, 463, 466 và 468 Bộ luật dân sự;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử:

1.Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Hồng Q.

Buộc ông Phan Minh C có trách nhiệm trả cho ông Nguyễn Hồng Q số tiền nợ vay là 119.000.000 đồng và tiền lãi là 13.827.800 đồng, tổng cộng là 132.827.800 đồng (*Một trăm ba mươi hai triệu tám trăm hai mươi bảy ngàn tám trăm đồng*).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi đối với số tiền chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chậm trả.

2. Về án phí: Ông Phan Minh C phải chịu 6.641.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn lại cho ông Nguyễn Hồng Q số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 3.272.000 đồng theo biên lai thu số 0007957 ngày 07/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Gạo.

Các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án Dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Chợ Gạo;
- Chi cục THADS huyện Chợ Gạo;
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Thủy Uyên